●47. ĐỀ KIỂM TRA ĐỂ GIÁO VIÊN THAM KHẢO

A – MỤC TIÊU

Kiểm tra HS về :

– Viết số thập phân ; giá trị theo vị trí của chữ số trong số thập phân ; viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân.

– So sánh số thập phân. Đổi đơn vị đo diện tích.

– Giải bài toán bằng cách "tìm tỉ số" hoặc "rút về đơn vị".

B – DỰ KIẾN ĐỀ KIỂM TRA TRONG 45 PHÚT (kể từ khi bắt đầu làm bài)

Phần 1 : Mỗi bài tập dưới đây có kèm theo một số câu trả lời A, B, C, D (là đáp số, kết quả tính,...). Hãy khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng :

1. Số "Mười bảy phẩy bốn mươi hai" viết như sau :

A. 107,402 B. 17,402

C. 17,42 D. 107,42

2. Viết $\frac{1}{10}$ dưới dạng số thập phân được :

A. 1,0 B. 10,0

C. 0,01 D. 0,1

3. Số lớn nhất trong các số 8,09 ; 7,99 ; 8,89 ; 8,9 là :

A. 8,09 B. 7,99

C. 8,89 D. 8,9

4. $6cm^2\ 8mm^2 = ...\ mm^2$

Số thích hợp để viết vào chỗ chấm là :

A. 68 B. 608

C. 680 D. 6800

5. Một khu đất hình chữ nhật có kích thước ghi trên hình vẽ dưới đây.

Diện tích của khu đất đó là :

A. 1ha

B. $1km^2$

C. 10ha

D. $0,01km^2$

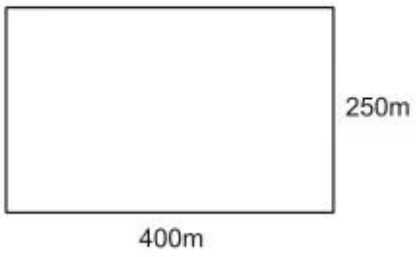

Phần 2

1. Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm :

a) 6m 25cm = ... m ; b) 25ha = ... km^2.

2. Mua 12 quyển vở hết 18 000 đồng. Hỏi mua 60 quyển vở như thế hết bao nhiêu tiền ?

C – HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

Phần 1 (5 điểm)

Mỗi lần khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng được 1 điểm.

1. Khoanh vào C ; 2. Khoanh vào D ; 3. Khoanh vào D ;

4. Khoanh vào B ; 5. Khoanh vào C.

Phần 2 (5 điểm)

Bài 1 (2 điểm)

Viết đúng mỗi số vào chỗ chấm được 1 điểm.

a) 6m 25cm = 6,25m ; b) 25ha = $0,25km^2$.

Bài 2 (3 điểm)

HS giải và trình bày bài giải đúng được 3 điểm. Việc phân chia số điểm cho từng bước tính do GV tự xác định (vì bài toán có thể giải bằng các cách khác nhau).

Chẳng hạn :

Bài giải

60 quyển vở gấp 12 quyển vở số lần là :

60 : 12 = 5 (lần)

Số tiền mua 60 quyển vở là :

$$18000 \times 5 = 90000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số : 90 000 đồng.

Với bài giải như trên có thể cho điểm như sau :

– Nêu đúng câu lời giải và phép tính để tìm 60 quyển vở gấp 12 quyển vở bao nhiêu lần được 1,5 điểm.

– Nêu đúng câu lời giải và phép tính để tìm số tiền mua 60 quyển vở được 1 điểm.

– Nêu đáp số đúng được 0,5 điểm.